

Tạo hình và phương pháp tư duy tạo hình

Form creation and thinking method in creating forms

Đặng Đức Quang

Tóm tắt

Tạo hình là hoạt động của con người tạo ra hình thức của sản phẩm phục vụ cuộc sống của con người. Tạo hình gồm ba tiêu chí cần đạt được là sáng tạo có tính độc đáo, tính thẩm mỹ và tính biểu hiện. Ngoài ra, để đạt được các tiêu chí trên cần có 6 phương pháp trong tư duy tạo hình như sau: Thứ nhất, phân chia, phân vị bằng nét hoặc giới hạn diện hình màu trên nền diện, hình. Thứ hai, bố cục, sắp đặt từ nhiều yếu tố đơn lẻ. Thứ ba, tưởng tượng làm biến dạng (uốn, gấp, xoắn) đường nét, hình, diện, khối cơ bản. Thứ tư, tưởng tượng cắt bớt, đục, khoét và gọt bớt đi trên hình diện, khối hoàn chỉnh cơ bản. Tiếp theo là phỏng – cách điệu cấu trúc, hình dạng hay cách điệu cấu trúc, hình dạng cơ bản phổ biến trong tự nhiên. Cuối cùng là phương pháp hỗn hợp – lồng ghép hai hay nhiều cách trên. Bên cạnh đó là những điều kiện áp dụng cho từng loại phương pháp đó.

Từ khóa: Tạo hình, phương pháp tạo hình, hình thức

Abstract

Creating form is a human activity designing a form of products to serve human's life. Form creations consist of three criteria achieved, such as: creativity with originality, aesthetics and expression. In addition, there are 6 methods of design thinking in order to achieve the above criterias. Firstly, divide strokes or limit color areas on the background surface or figures; Secondly, arrange from several elements. Thirdly, deform (bending, folding, twisting) lines, shapes, areas, basic blocks. Next, chisel, carve and trim off shapes, basic blocks. Then, simulate and stylize shapes, structures and basic shapes in nature. Finally, the hybrid method - incorporating two or more of the above methods. Besides these are many conditions applied to each of those methods.

Key words: Form creations, methods of creating form, form

PGS.TS. Đặng Đức Quang

Bộ môn Cơ sở Kiến trúc, khoa Kiến trúc

ĐT: 0989555909

Email: ddquangdhkt@gmail.com

Ngày nhận bài: 24/3/2020

Ngày sửa bài: 04/5/2020

Ngày duyệt đăng: 10/8/2020

1. Đặt vấn đề

Trong thực tiễn con người đã tạo ra những sản phẩm phục vụ đời sống đồng thời cũng sáng tạo ra những hình thức của nó là những đồ vật như dụng cụ sản xuất tiêu dùng theo một cách tự nhiên. Qua quá trình phát triển đầu đó cũng có lẽ từ một số nghiên cứu cho việc tạo ra hình thức này trong các lĩnh vực. Nhưng xét về căn bản chưa có một nghiên cứu đưa ra lý thuyết chung cho tạo hình một cách toàn diện phương pháp tư duy tạo ra hình thức sản phẩm có tính sáng tạo và độc đáo để đảm bảo tiêu chí cơ bản về hình thức. Vậy trong khuôn khổ bài viết này giới thiệu khái quát về Phương pháp tư duy tạo hình cho các ngành học có sáng tạo hình thức mà nhận thức bằng mắt.

Như chúng ta đã thấy rằng, hình dạng và màu sắc trong tự nhiên của bông hoa, chiếc lá, một cành cây, một con bướm, một bầu trời..., nhìn rất đẹp, nhưng tất cả đó không phải là sản phẩm tạo hình nếu không có sự tác động, hay xác định của con người. Vậy tạo hình được hiểu đúng là hình thể được hình thành phải có sự tác động hay xác định của con người đến hình thể và cấu trúc của vật thể, vật chất trong tự nhiên. Bản chất tạo hình là hoạt động nghệ thuật sáng tạo ra hình thức vật chất mà ta có thể nhìn thấy được thỏa mãn nhu cầu cảm thụ thị giác của con người.

Như vậy khái niệm Tạo hình cũng được hiểu gồm có tạo hình cơ bản - cơ sở là môn học cung cấp lý thuyết chung cho các lĩnh vực ngành nghề theo tiêu chí về hình thức gọi là môn học Cơ sở tạo hình còn tạo hình chuyên ngành, chuyên biệt như Tạo hình Kiến trúc hay Tạo hình Múa..., thì cung cấp kiến thức đặc trưng chuyên biệt phục vụ cho mục đích của chuyên ngành đó.

Vậy Tạo hình nói chung là môn học nghệ thuật nghiên cứu sáng tạo ra hình thức của vật thể có tính thẩm mỹ, biểu hiện và độc đáo, đây là lý thuyết nền làm cơ sở cho tất cả các chuyên ngành có nghiên cứu về hình thức. Ví dụ như tạo hình trong kiến trúc, tạo dáng các đồ đạc, vật dụng, thời trang, điêu khắc, đồ họa, tạo hình múa, kịch, điện ảnh.vv...

Nói một cách khác, tạo hình là hoạt động có tính nghệ thuật cụ thể tác động của con người vào một đối tượng nào đó (mà ta có thể nhìn thấy được) nhằm tạo ra hình thức mới, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ, có biểu hiện ý nghĩa phục vụ mục đích cho cuộc sống của con người.

Cụ thể, phục vụ cho một nhu cầu chuyên biệt nào đó, theo từng lĩnh vực khác nhau, chúng ta lại có lý thuyết sâu, để phục vụ cho chuyên ngành đó, là những nguyên lý riêng - lý thuyết riêng chuyên ngành để thích hợp với tính chất, đặc điểm với chuyên ngành đó. Ví dụ như tạo hình trong kiến trúc, thì chủ yếu thiên về lý thuyết hình khối không gian, tạo dáng mỹ thuật công nghiệp (tạo dáng các đồ đạc, vật dụng) thì thiên về trang trí, phân vị và khối tập trung, thời trang, tạo hình múa, kịch, thiên về lý thuyết bố cục và hình tượng biểu hiện cũng như điện ảnh cũng có những chuyên sâu về tạo hình đặc trưng riêng...

2. Tiêu chí chung của tạo hình

- Tạo hình phải sáng tạo, tạo ra hình thức mới (tức không sao chép). Đây là tiêu chí độc đáo (không trùng lặp);
- Tạo hình phải mang lại cái đẹp về hình thức. Đây là tiêu chí thẩm mỹ;
- Tạo hình ra sản phẩm phải phản ánh cho một mục đích nào đó (toát lên ý nghĩa). Đây là đạt được tiêu chí biểu hiện.

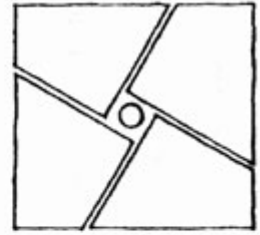
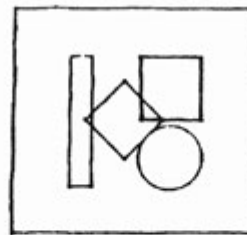
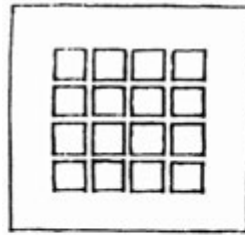
Ta cũng chú ý rằng khi tạo hình một sản phẩm của chuyên ngành thì ngoài những tiêu chí về hình thức sản phẩm tạo hình đó còn phải đáp ứng tiêu chí khác ngoài tiêu chí về hình thức nữa. Ta sẽ phải tiếp cận lý thuyết riêng về các chuyên ngành sâu.

3. Các phương pháp tạo hình

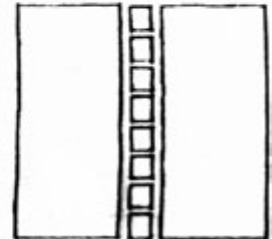
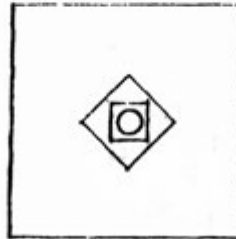
Khái niệm: Những cách thức tư duy sáng tạo ra các hình thức mới mang lại



Hình 1. Logo trường Đại học kiến trúc Hà nội (dùng phương pháp tạo hình truyền thống)



Hình 2,3,4,5,6. Bố cục theo mạng, nhóm, tia, tập trung và theo tuyến đường



hiệu quả thẩm mỹ và biểu hiện mang lại hấp dẫn đối với thị giác con người gọi là phương pháp tạo hình.

Các phương pháp: Trong việc hình thành ý tưởng tư duy sáng tạo để có được sản phẩm tạo hình mới mang tính sáng tạo, tùy mục đích yêu cầu và điều kiện thực hiện và tính chất của sản phẩm tạo hình mà tương ứng có những cách thức tư duy thực hiện tạo hình có hiệu quả như sau:

- Phân chia, phân vị bằng nét hoặc điểm trên nền diện, hình, khối cho trước để thành sản phẩm tạo hình.
- Bố cục, sắp đặt từ nhiều yếu tố đơn lẻ để thành sản phẩm tạo hình.
- Tượng trưng làm biến dạng (uốn, gấp, xoắn) đường nét, hình, diện, khối cơ bản (có tính phổ biến định trước) thành sản phẩm tạo hình.
- Tượng trưng bớt đi, như cắt bớt, đục, khoét và gọt bớt đi trên hình diện, khối cơ bản (có tính phổ biến định trước) thành sản phẩm tạo hình.
- Phỏng cấu trúc, hình dạng hay cách điệu cấu trúc, hình dạng cơ bản phổ biến tự nhiên để thành sản phẩm tạo hình.
- Phương pháp hỗn hợp – lồng ghép hai hay nhiều cách trên để thành sản phẩm tạo hình.

Để hiểu sâu sắc bản chất nội dung và phạm vi áp dụng của từng phương pháp trong điều kiện thực hiện như thế nào, sau đây trình bày lần lượt từng phương pháp để ứng dụng:

3.1. Phân chia, phân vị bằng nét hoặc điểm trên nền diện, hình, khối cho trước để thành sản phẩm tạo hình

Để hiểu rõ bản chất phương pháp này ta hãy xét những ví dụ sau: Trên mặt của một chiếc điện thoại Iphone, bề mặt điện thoại là diện hình chữ nhật phân chia giới hạn màn hình bởi 4 đường và đường viền tròn có nguyệt tròn xung quanh tạo thành một sản phẩm hình có hình thức mới. Hay là trên diện mặt tờ giấy ta vẽ nét xác định hình vẽ theo ý tưởng của mình mang lại hiệu quả thẩm mỹ có ý nghĩa cũng là cách thức tạo hình.

Ví dụ như trên bề mặt các diện, các khối tự nhiên chưa phải là sản phẩm tạo hình, nhưng ta vẽ nét, viết chữ, tô màu tác động, xác định hình trang trí trên khối đó đẹp lên, mà biểu hiện cho một mục đích sử dụng nào đó cũng là cách tạo hình.



Hình 7. Cắt khoét khối hình trứng



Tóm lại: Những hoạt động vẽ nét hay xác định chấm, màu sắc nhằm thể hiện xác định hình trên nền bề mặt diện, khối bằng những vật liệu giấy, vải, gỗ, tường... là phương pháp tạo hình. Đây là cách thức truyền thống (Xem hình 1)

Chú ý: Khi áp dụng phương pháp này phải căn cứ vào đặc điểm, tính chất, cấu trúc của bề mặt nền cơ sở của đối tượng đó để có phương pháp thích hợp.

Phạm vi áp dụng: Áp dụng trong trường hợp vẽ tranh, trang trí, trên nền bề mặt diện hoặc mặt của khối. Chủ yếu áp dụng nhiều trong chuyên ngành đồ họa tranh trên bề mặt vật liệu.

3.2. Bố cục, sắp đặt từ nhiều yếu tố đơn lẻ để thành sản phẩm tạo hình

Trong thực tế khi thực hiện sáng tác một sản phẩm tạo hình có thể do dữ liệu đề ra, hoặc điều kiện cấu thành sản phẩm đó bao gồm nhiều yếu tố đơn lẻ, hay một yếu tố nhưng số lượng nhiều. Trong trường hợp này phải tổ chức sắp xếp chúng thành một bố cục có hình thức mới, đạt được tiêu chí thẩm mỹ và tiêu chí biểu hiện trong bố cục. Bố cục như thế được hiểu là phương pháp tạo hình từ những yếu tố đơn lẻ.

Ví dụ như điều kiện đặt ra là sắp xếp 3 loại hình vuông, hình chữ nhật và hình tam giác thành một bố cục có tính thẩm mỹ hoặc như sắp xếp 3 khối hộp hình chữ nhật giống nhau và 2 khối chóp hình tam giác cùng loại thành một bố cục có tính thẩm mỹ và sắp xếp 3 loại đường cong tròn và nhiều đường gãy thành một bố cục tạo có tính thẩm mỹ chủ đề tự chọn.



breaking-up (single), 2004, stoneware 27 x 36 x 28 inch

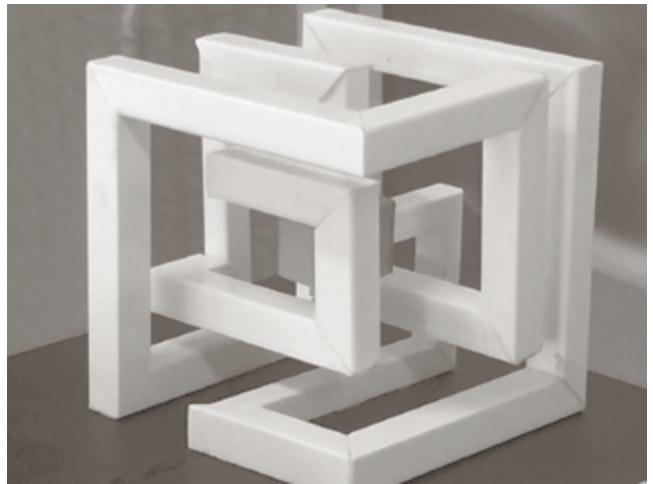
Hình 8a. Làm biến dạng cong của diện



Hình 8b. Biến dạng méo hình của vỏ cầu và ống tròn



Hình 9. Mô phỏng hình thức cánh buồm no gió vào ý tưởng Nhà hát bên bờ biển



Hình 10. Phương pháp hỗn hợp

- Điều kiện áp dụng: Phụ thuộc vào dữ liệu đặt ra hoặc ý tưởng chủ quan của người sáng tác, phổ biến có các trường hợp sau:

- + Dữ liệu đặt ra có nhiều yếu tố đơn lẻ khác nhau (hơn hai yếu tố);
- + Dữ liệu đặt ra có một yếu tố nhưng số lượng nhiều;
- + Dữ liệu đặt ra có một yếu tố nhưng số lượng nhiều và màu sắc, chất liệu khác nhau;
- + Dữ liệu đặt ra có một loại yếu tố nhưng kích thước khác nhau và số lượng nhiều;
- + Dữ liệu đặt ra có nhiều yếu tố, số lượng không hạn chế và kích thước khác nhau, trong một giới hạn nhất định.

- Yêu cầu của phương pháp: Phương pháp tạo hình từ những yếu tố đơn lập bản chất. Phương pháp này bao gồm nhiều yếu tố, độc lập vì thế yêu cầu bố cục cần phải thể hiện được các yêu cầu cơ bản sau:

- Các yếu tố đơn lập trong bố cục phải có mối liên kết quan hệ chặt chẽ một cách hữu cơ với nhau như một thể thống nhất trong trường thị giác (về quan hệ tạo hình);

Để đạt được giá trị liên kết chặt chẽ một cách hữu cơ với nhau như một thể thống nhất, ta phải tổ chức sắp xếp theo một nguyên tắc nhất định, mà cơ sở của nó là thông qua bản chất các quy luật của nhận thức thị giác, là lực thị giác, trường lực thị giác, cường độ lực thị giác... Tính liên kết yếu tố đơn lẻ cũng do trường hấp dẫn thị giác. Một yếu tố bất kỳ có trường hấp dẫn thị giác giống như trường của nam châm, nếu đặt 2 vật thể tương đối gần nhau, trường hấp dẫn thị giác giao nhau ta cảm nhận như một thể thống nhất, trường hợp này hình được tạo ra bởi mối liên hệ giữa trường hấp dẫn thị giác.

Yếu tố liên kết bởi hình dạng thị giác. Quy luật tự nhiên cảm nhận các vật thể theo xu hướng tổ hợp chúng thành một thể bao gồm các yếu tố kề cạnh nhau mà hợp chúng lại có một đường biên, giới hạn của sự liên tưởng.

Liên kết hình bởi đồng dạng: Các yếu tố đơn lập trong bố cục phải có giá trị biểu hiện (giá trị thực và tư tưởng).

Ví dụ: trong bố cục tạo hình dù là một sản phẩm gì, ngoài thẩm mỹ cũng đều phải tạo nên sức biểu hiện của bố cục đó, nhìn vào sản phẩm đó nói lên điều gì, có thông tin gì, ngoài ra

nó còn chứa đựng các chức năng và khả năng tồn tại của nó.

Sản phẩm theo phương pháp này cũng phải đạt được tính độc đáo, nghĩa là có hình thức mới trong bố cục. Đây cũng là mục tiêu cơ bản của phương pháp này.

Trong tư duy tạo hình bố cục từ những yếu tố đơn lẻ nếu chúng ta không sắp xếp theo một trật tự thì chỉ được hậu quả một tập hợp hỗn loạn các yếu tố đó không có liên hệ chặt chẽ với nhau. Để có một bố cục chặt chẽ thường trong việc tổ chức sắp xếp các yếu tố đơn lập theo một quy luật, một trật tự nhất định, vì thế cần có các hướng đi, ý tưởng thực hiện đi từ tổng thể đến chi tiết, đi từ chi tiết đến tổng thể, và hướng kết hợp. Tùy đề tài yêu cầu mà ta có thể chọn hướng cho phù hợp. Nhưng điều cần bản và cụ thể là chọn hình thức bố cục hợp lý các yếu tố đơn lẻ theo các hình thức sau:

a. Tổ chức – bố cục theo định hướng tuyến tính.

Một bố cục tổ chức theo định hướng tuyến tính là bố cục chứa đựng một loạt những yếu tố có hình thái giống nhau hoặc gần giống nhau, sắp xếp nối liền yếu tố nọ kế tiếp với yếu tố kia hoặc thông qua một hình thức nối kết chung một hướng (hình 2). Các yếu tố đơn lẻ bố cục theo tuyến tính ngoài việc thông thường có kích thước giống nhau, chúng còn có trường hợp có kích thước khác nhau có ý nghĩa tạo hình giống nhau. Những bố cục nhấn mạnh về mặt biểu tượng trong một tổ chức theo lối tuyến tính có thể được sắp đặt ở bất cứ nơi nào trên chiều dài của trường đoạn tuyến tính và thường được xử lý khác nhau độ lớn và hình thức ý nghĩa của những bố cục, đặc biệt này càng nhấn mạnh khi nó đặt ở cuối trường đoạn tuyến, đặt ở điểm thất, điểm gãy khúc của trường đoạn tuyến, hoặc đặt tách ra khỏi trường đoạn, tuyến.

- Điều kiện áp dụng: Theo ý tưởng chủ quan của người thiết kế sáng tác và dữ liệu cho bố cục có nhiều yếu tố đơn lẻ có nhiều yếu tố tương đồng sắp xếp được nhấn mạnh theo tuyến.

b. Tổ chức theo định hướng tập trung

Bố cục tạo hình các yếu tố theo lối tập trung là bố cục có yếu tố lớn nằm trong trung tâm ngoài ra có các yếu tố khác có thể là hướng tâm, tán xạ một lần, hoặc đường viền xoáy tròn ốc (hình 3). Thông thường, tính chất của bố cục các yếu tố theo lối tập trung là đậm đặc, chặt chẽ và đều đặn. Nó có thể được dùng để thiết lập những vị trí quan trọng trong bố cục, kết thúc một tổ hợp trực. Bố cục tập trung còn mang tính chất cố định, tĩnh tại và kết tụ, thường có kích thước lớn và đặc biệt làm yếu tố chính, là trong điểm và có thể quy nạp thêm một số yếu tố phụ bao trùm xung quanh. Các yếu tố phụ này có thể có kích thước giống nhau và được sắp đặt đối xứng qua tâm hay một trục hay nhiều trục của hình thức bố cục chính. Các yếu tố phụ cũng có thể khác nhau về hình thức hoặc độ lớn để đáp ứng sự cần nhấn mạnh, tôn lên một khía cạnh nào đó. Khi có thêm yếu tố phụ, tổ chức theo lối tập trung bộc lộ tính chất đa dạng của bố cục rõ nét hơn.

- Điều kiện áp dụng: Theo ý tưởng chủ quan của người thiết kế sáng tác có nhấn trọng tâm trong điểm và dữ liệu cho bố cục có nhiều yếu tố đơn lẻ có yếu tố chủ thể, có kích thước lớn và những yếu tố phụ hỗ trợ tương đồng sắp xếp được nhấn mạnh theo trung tâm.

c. Bố cục - Sắp đặt theo lối tán xạ (tia)

Bố cục tạo hình các yếu tố đơn lẻ theo lối tán xạ là sự kết hợp đồng thời hai hay nhiều cách tổ chức theo lối tuyến tính và tập trung. Nó bao gồm một tổ chức đột xuất tập trung ở giữa và được nối vào đó một số hình thức tuyến có nguồn gốc tán xạ (hình 4). Tổ chức theo lối tán xạ mang tính hướng

ngoại, trải dài ra trong môi trường của nó, với những “cành cây” tuyến tính, nó có thể vươn dài ra và gắn bó chặt chẽ vào những yếu tố đặc biệt. Đó là những “cái trục” hay “cái rễ cây” có thể có hình thức giống nhau hay khác nhau để nhằm mục đích bảo đảm tính điều hòa bố cục khi những “cành cây” này khác nhau, có nghĩa là để đáp ứng các yêu cầu riêng biệt của mục đích biểu hiện hoặc do yêu cầu chức năng. Những hình thức tán xạ kết hợp với nhau, cũng sẽ biến thể lên thành một hệ mạng lưới có mối liên hệ đa hướng. Kiểu này thường áp dụng cho ý tưởng dàn trải các thành tố.

- Điều kiện áp dụng: Theo ý tưởng chủ quan của người thiết kế sáng tác có hướng tia và dữ liệu cho bố cục có nhiều yếu tố đơn lẻ có nhiều yếu tố tương đồng sắp xếp được nhấn mạnh theo nhiều tuyến, chuỗi hướng tâm

d. Tổ chức theo lối hợp nhóm

Một bố cục tạo hình các yếu tố theo lối hợp nhóm là bố cục nối ghép liên tục một cách trải rộng kết hợp nhiều yếu tố có cùng đặc điểm tính chất hợp với nhau thành nhóm rồi kết nối nhóm nọ với nhóm yếu tố kia thành bố cục tạo hình (hình 5). Bố cục hợp nhóm có thể là tập hợp bởi những yếu tố đơn lẻ có những nét thị cảm, đặc điểm chung, tương tự về hình dáng về hình thức, về hướng và cấu trúc. Tổ chức hợp nhóm loại bỏ tính chất cứng nhắc, và có thể thêm hay bớt dễ dàng một số yếu tố, có khi tổ chức nhóm có tính chất đối xứng qua một tâm nhưng nó không đậm đặc như một tổ chức tập trung. Tuy tổ chức hợp nhóm không bao gồm những yếu tố lớn một cách đột xuất, nhưng trong chừng mực nào đó, độ rõ, độ lớn, hình thức và chiều hướng của nó vẫn là cần thiết.

- Điều kiện áp dụng: Theo ý tưởng chủ quan của người thiết kế sáng tác có các nhóm tương đồng và dữ liệu cho bố cục có nhiều nhóm yếu tố đơn lẻ có nhiều yếu tố tương đồng với nhau sắp xếp được nhấn mạnh theo từng nhóm, mỗi nhóm lại liên hệ chặt chẽ với nhau thành tổng thể bố cục có hình thức mới.

e. Tổ chức theo mạng lưới mô đun

Bố cục tạo hình các yếu tố đơn lẻ theo mạng lưới mô đun thường được hình thành trong bố cục bằng một hệ thống kích thước. Cách tổ chức - tổ hợp hình thành mạng lưới tam giác, ô vuông, lục giác... (hình 6). Nếu có phần của bố cục mạng mang tính chất dương thì có thể có những phần mang tính chất âm. Một mạng điển hình là một đơn vị bố cục mang tính chất mô đun nhắc đi nhắc lại, mạng có thể được thêm hay bớt hay tổ hợp chồng chéo và vẫn giữ được tính nhất quán và tính nguyên dạng về mặt tổ chức bố cục. Những biện pháp thêm hay bớt một số khu vực của mạng có thể làm cho mạng thích nghi vào bố cục chung. Bố cục như vậy làm tăng ấn tượng và hấp dẫn thị giác hơn. Tổ chức theo mạng lưới nhưng xử lý thay đổi đôi chút thì đây là giải pháp đạt được hiệu quả đa dạng và tính thống nhất cao.

- Điều kiện áp dụng: Theo ý tưởng chủ quan của người thiết kế sáng tác có yếu tố hay nhóm nhỏ có tương đồng kính thước và hình dạng giống nhau tạo thành mạng và dữ liệu cho cũng bố cục được nhiều nhóm yếu tố đơn lẻ có nhiều yếu tố tương đồng với nhau sắp xếp theo đơn vị giống nhau, được nhấn mạnh theo hệ thống mạng, mỗi đơn vị lại liên hệ chặt chẽ với nhau theo ô mạng thành tổng thể bố cục có hình thức mới.

3.3. Tường tượng bớt đi, như cắt bớt, đục, khoét và gọt bớt đi trên hình diện, khối cơ bản (có tính phổ biến định trước) thành sản phẩm tạo hình

Ví dụ ta tưởng tượng cắt khối chóp, khối trụ tròn, trụ chữ nhật là các khối cơ bản và hoàn chỉnh ta rất quen thuộc. Theo

các cách bớt đi khác nhau rồi giữ lại phần chính còn lại nó gần tương đồng hình dạng với ý tưởng chủ quan của người sáng tác, chẳng hạn lấy lại phần màu để theo cách này bớt thêm (gọt bớt, đục khoét bớt cho chi tiết cho tinh xảo thành sản phẩm cuối cùng theo ý định của người tạo hình để đạt được tiêu chí về hình thức (hình 7). Quá trình tư duy tưởng tượng thực hiện trong thể hiện như vậy là phương pháp tạo hình theo cách bớt bỏ đi từ yếu tố hoàn chỉnh, như đường thẳng đường cong nào đó hoặc một diện hình tròn hay vuông cũng như khối hộp khối chóp,... mà tùy theo ý tưởng chủ quan của tác giả thực hiện bớt một phần đường, hình diện và khối hoàn chỉnh tạo nên một sản phẩm có hình thức mới. Cách này ta tưởng tượng như cách thực hiện điêu khắc một khối đá hay khúc gỗ thành tượng theo một chủ đề nhất định của con người.

3.4. Tưởng tượng làm biến dạng (uốn, gấp, xoắn) đường nét, hình, diện, khối cơ bản (có tính phổ biến định trước) thành sản phẩm tạo hình

Ta biết các đường hình diện khối hoàn chỉnh – cơ bản thì ai cũng biết hình thức của nó rất quen thuộc không có gì phải nói về hình thức cả. Từ phần trước chúng ta đã tiếp cận những tiêu chí quan trọng là sáng tác ra sản phẩm tạo hình, một trong những tiêu chí yêu cầu phải có hình thức mới và độc đáo. Như vậy trong hoạt động sáng tác ta không thể giữ nguyên hình thức đó được mà phải biến đổi hình thức nó đi, một trong cách biến đổi là làm biến dạng những yếu tố cơ bản hoàn chỉnh tham gia vào khuôn khổ tạo hình để ra một hình thức mới đáp ứng các tiêu chí tạo hình là độc đáo (tính mới), biểu hiện và thẩm mỹ. Việc làm như vậy là một trong những cách tư duy tạo hình cơ bản.

Các cách tư duy biến dạng để tạo hình:

- Làm biến dạng đường nét cơ bản là đường thẳng đoạn thẳng;

- Làm biến dạng hình như hình chữ nhật, hình vuông, hình tròn...;

- Làm biến dạng diện cơ bản như diện phẳng diện cong đều, diện cầu...;

- Làm biến dạng hình khối cơ bản như khối cầu, khối trụ, khối chóp, khối trụ vành khăn... (xem ví dụ hình 8 a,b);

- Các hình thức là biến dạng.

Biến dạng một phần hay toàn thể của yếu tố hoàn chỉnh:

- + Biến dạng xoắn; Biến dạng gấp, gấp nếp, gấp góc; Biến dạng uốn; Biến dạng lồi lõm; Biến dạng nứt, vỡ... Ví dụ, xem hình 8b (biến dạng méo hình của vỏ cầu và ống tròn).

3.5. Phỏng – cách điệu cấu trúc, hình dạng cơ bản, hoàn chỉnh phổ biến tự nhiên để thành sản phẩm tạo hình

Trong thế giới tự nhiên, vạn vật để tồn tại và phát triển chọn lọc trong điều kiện khắc nghiệt với thời gian chúng tự biến mình thích nghi bằng cách hình thành cấu trúc bền vững, biến đổi hình dạng phù hợp với điều kiện thiên nhiên mà rất đẹp. Vì thế cấu trúc và hình dạng tồn tại cho đến giờ cũng có tính quy luật bền vững và hợp lý qua thời gian. Mỗi vật thể ta nhìn thấy và khám phá có tính sâu sắc, chúng ta khai thác nhiều lĩnh vực là vô tận trong khoa học. Đối với khoa học lý thuyết sáng tạo ra hình thức là tuyệt vời. Do đó ta học tự nhiên là một cách học thông minh là tư duy sáng tạo nhất, và học tinh thần đặc điểm của cấu trúc và hình thái tự nhiên trong lý thuyết tạo hình là một trong những phương pháp sáng tạo ra những sản phẩm tạo hình phong phú nhất, độc đáo nhất trên thế giới này. Minh chứng cho sản phẩm tạo hình mang tính biểu tượng của đất nước Australia là Nhà hát

Opera Sydney (hình 9).

- Phỏng – cách điệu là thế nào?

Là hoạt động tư duy sáng tạo làm ra hoặc làm theo một đặc điểm hay tính chất, có khi là tinh thần về bản chất cốt lõi của một đối tượng hiện thực nào đó có giá trị, mà người ta có thể khai thác được cho một mục đích khoa học, chuyên môn nào đó trong đời sống thực tiễn của con người. Qua nhận thức “Phỏng” là hoạt động rất rộng trong nhiều lĩnh vực khoa học và nghệ thuật. Tuy vậy trong lĩnh vực nghệ thuật tạo hình “Phỏng” được hiểu là hoạt động khai thác các giá trị về cấu trúc hay hình dạng của một đối tượng nào đó phục vụ trong vào khâu sáng tạo về hình thức sản phẩm tạo hình. Ví dụ, khai thác giá trị hình thức cấu trúc bông hoa cho việc tạo hình cho thời trang váy áo; Phỏng bông hoa sen để sáng tác hình thức công trình chùa Phật.

- Phỏng cấu trúc tự nhiên:

Cấu trúc tự nhiên bao gồm cấu trúc sinh vật, cấu trúc vật thể vật chất tự nhiên, cấu trúc hiện tượng vận động tự nhiên mà ta thấy được. Ví dụ như cấu trúc cây, lá hoa, cấu trúc xương cá, xương sống động vật, cấu trúc đất đá, cấu trúc vận động của sóng nước, cấu trúc đám mây, cấu trúc tinh thể.... Phỏng cấu trúc là tư duy tìm ra được tính chất đặc điểm cấu trúc của một đối tượng tương đồng với mục đích về sản phẩm tạo hình mà ta cần biểu hiện, cần giải quyết về nội dung.

- Phỏng hình dạng tự nhiên:

Hình dạng tự nhiên bao gồm hình dạng sinh vật, cấu trúc vật thể vật chất tự nhiên, hình dạng hiện tượng vận động tự nhiên trong đời sống chúng ta mà ta thấy được. Ví dụ như hình dạng cây, lá hoa; hình dạng con cá, con chim... Hình dạng vận động của sóng nước, hình dạng của tinh thể muối, kim cương,... Phỏng hình dạng là hoạt động tư duy sáng tạo nắm bắt thể hiện được tính chất đặc điểm hình dạng của một đối tượng tương đồng với hình dạng về sản phẩm tạo hình mà ta sáng tác cần biểu hiện và giải quyết về nội dung.

3.6. Phương pháp hỗn hợp – lồng ghép hai hay nhiều cách trên để thành sản phẩm tạo hình

Trong thực tế sáng tác, nhiều khi ý tưởng chủ quan của người thiết kế muốn đa dạng và linh hoạt trong cách thức để đạt được nhiều mục tiêu biểu hiện, đồng thời cũng thuận tiện cho công việc sáng tạo của mình để mang lại tính phong phú về hình thức sẽ đạt được mục tiêu sản phẩm tạo hình có tính mới – độc đáo. Vì thế việc lồng ghép nhiều phương pháp vào một sản phẩm là cách phổ biến trong sáng tạo để tạo ra hình thức của các nhà thiết kế. Hiểu phương pháp hỗn hợp là trong hoạt động tư duy nhằm sáng tạo ra hình thức sản phẩm kết hợp, hay lồng ghép một vài thủ pháp với nhau cùng đạt tới hiệu quả về hình thức của tổng thể. Chẳng hạn kết hợp bớt một phần với phỏng sinh học nhằm tạo nên các cấu trúc tái tạo đẹp hơn hấp dẫn hơn với việc tạo ấn tượng trong hình thức của sản phẩm tạo hình.

4. Kết luận

Phương pháp tư duy tạo hình nhằm là mang lại tiêu chí độc đáo và khẳng định tính sáng tạo trong sáng tác, nhưng sản phẩm tạo hình còn phải đạt được tiêu chí thẩm mỹ thì ta phải hiểu biết và có khả năng trác nghiệm mối quan hệ các ngôn ngữ tạo hình để tạo nên tính thống nhất, đa dạng và hài hòa của các yếu tố tham gia vào giới hạn không gian tạo hình. Chính đây là nguyên lý bố cục. Ngoài ra để đạt được tiêu chí biểu hiện thì người sáng tác phải có kiến thức về những quy luật của nhận thức thị giác và hiểu khả năng biểu

(xem tiếp trang 27)

thành một dịch vụ thu học phí cao là tùy thuộc quan điểm tiếp cận của mỗi Trường.

Chương trình đào tạo CLC - Giai đoạn 1 ngành Kỹ thuật xây dựng của Trường Đại học Kiến trúc đề xuất trên cơ sở phân tích thực trạng, rút kinh nghiệm những mô hình đã triển khai đáp ứng được các điều kiện của chương trình chất lượng cao do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định trong Thông

tư số 23/2014/TT-BGDĐT. Cách tiếp cận của chương trình là phục vụ phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên chuyên ngành.

Cần tiếp tục tham vấn ý kiến của người học, người dạy và các đơn vị sử dụng lao động để tiến tới đổi mới chương trình có đột phá, hoàn chỉnh hơn trong Giai đoạn 2./.

Tài liệu tham khảo

Tiếng Việt:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT, Ban hành danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học, 2017.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT, Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, 2015.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT, Quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học, 2014.
4. Vương Ngọc Lưu và nnk, Nghiên cứu xây dựng chương trình đào tạo kỹ sư xây dựng công trình theo hướng tiên tiến và hội nhập quốc tế, Đề tài cấp Bộ Xây dựng, mã số RD 29-09, Đại học Kiến trúc Hà Nội, 2014.
5. Nguyễn Văn Mậu, Hệ đào tạo cử nhân khoa học tài năng: Cái nổi nhân lực chất lượng cao các ngành khoa học cơ bản, VNU Media, 2018.
6. Đặng Nguyên, Chương trình chất lượng cao tạo ra bất công trong giáo dục, Báo Thanh Niên, 26/4/2017.
7. Phạm Công Nhất, Đổi mới giáo dục đại học theo hướng hội nhập quốc tế, Tạp chí Lý luận chính trị, số 10, 2014.

8. Vũ Quang Việt, So sánh chương trình giáo dục đại học Mỹ, Kỳ yếu hội thảo khoa học về tổ chức, quản lý giáo dục đại học, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2006.

Tiếng Anh:

9. Rahaf Mohammad Al Addasi, Engineering Training Report, Jordan University of Science and Technology, 2016.
10. Vasanth Vidyakar, 3 Must Do Summer Training Programs for Civil Engineering Students, Training Programs, Skyfi Education Labs Pvt. Ltd, 2017.

Các website:

11. Website của chương trình PFIEV: <http://pfiev.edu.vn/vi/chuyen-mon>
12. Website của Trường Đại học Xây dựng: <http://www.nuce.edu.vn/vi/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao-chat-luong-cao.html>
13. Website của Văn phòng PFIEV Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh: <http://pfiev.hcmut.edu.vn/pfiev/index.php?tin=8>
14. Website xếp hạng các Trường đại học trên thế giới của tổ chức QS - Anh quốc: <https://www.topuniversities.com/university-rankings/world-university-rankings/2018>

Tạo hình và phương pháp tư duy tạo hình

(tiếp theo trang 23)

hiện của ngôn ngữ tạo hình như điểm, đường tuyến, hình, diện và khối không gian. Để làm tốt công tác sáng tác chuyên ngành tạo ra những đồ án kiến trúc, mỹ thuật hay mỹ thuật công nghiệp... cần có nhiều kiến thức thuộc chuyên ngành sâu đặc trưng khác nữa của chuyên ngành đó.

Các phương pháp tạo hình mang lại tiêu chí độc đáo và chính là tính sáng tạo trong sản phẩm tạo hình. Nhưng tùy vào đặc điểm của sản phẩm chuyên ngành mà áp dụng một hay nhiều phương pháp tạo hình có tính chuyên biệt riêng.

Như kiến trúc, nội thất, sản phẩm đặc trưng là tạo ra không gian hình khối và đồng thời cũng phân vị để sản phẩm độc đáo phù hợp áp dụng cả 6 phương pháp, nhưng tùy công trình có tính chất chọn phương pháp nào phù hợp như kiến trúc quy hoạch áp dụng phổ biến phương pháp bố cục từ nhiều yếu tố, còn chuyên ngành đồ họa do tính chất sản phẩm đồ họa mà phổ biến áp dụng phương pháp phân chia và bố cục nhiều yếu tố cũng như phỏng hình dạng và cấu trúc tự nhiên.../.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Luận, design thị giác. Nhà xuất bản Mỹ thuật XB, Năm 1990
2. Đặng Thái Hoàng, Sáng tác Kiến trúc. Nhà xuất bản KHKT năm 1996
3. Đặng Thái Hoàng- Sự hình thành hình thái trong Design. Tạp chí Kiến trúc Việt nam số 5, năm 1997
4. Lê Huy Văn, ĐHTMTCN. Các định luật thị giác. Tạp chí Kiến trúc Việt nam số 3,4 năm 1997
5. Lê Huy Văn, Cơ sở phương pháp luận DESIGN. Nhà xuất bản XD năm 2003

6. Lê Huy Văn, Trần Từ Thành. Cơ sở tạo hình. Nhà xuất bản Mỹ thuật năm 2006
7. Nguyễn Thuỳ Tuân. Cách điệu trong nghệ thuật tạo hình. NXB Thanh niên 2001
8. Đặng Đức Quang, Cơ sở tạo hình kiến trúc. Nhà xuất bản XD, năm 1999
9. Robret Gillam Scott - Fundamentos Del Diseno. Impreso en Cuba -Habana
10. Wucius Wong - Fundamentos Del Diseno bi- ytri- dimensional. GG Diseno. Editorial Gustavo Gili, S.A. Barcelona, 1982
11. Francis DK. Ching -Architectue. Form, Space, and Order. Van Nostrand Reinhold. 115 Firth Avenue. New York. NY.10003